

# GIẢI PHÁP THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ VÀO CÁC KHU KINH TẾ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Th.s Nguyễn Thị Thanh Xuân, Lê Thanh Tùng

*Trường Đại học Hồng Đức*

**PGS.TS Trần Hùng**

*Trường Đại học Thương mại*

*Để phát triển kinh tế- xã hội, Thanh Hóa rất cần các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, nhất là các nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), nhằm khai thác các tiềm năng về đất đai, tài nguyên rừng, biển và con người. Trong những năm qua, tỉnh đã thành lập và đưa vào khai thác các khu kinh tế (KKT) và khu công nghiệp (KCN), bước đầu đã có những đóng góp tích cực, quan trọng, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tuy nhiên, thực tế cho thấy các KKT và KCN trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn trong việc thu hút vốn đầu tư từ các nguồn khác nhau. Bài báo khái quát thực trạng thu hút vốn đầu tư vào các KKT và KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, chỉ ra những thành công và hạn chế chủ yếu, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư vào các KKT và KCN trong thời gian tới.*

**Từ khóa:** Thu hút vốn đầu tư vào KKT, KCN

## **1. Giới thiệu sơ lược về KKT Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Năm 1998, KCN Lễ Môn, KCN đầu tiên của tỉnh Thanh Hoá được thành lập. Tuy nhiên sau gần 10 năm thành lập, các KCN chưa phát huy được lợi thế để thúc đẩy phát triển công nghiệp của tỉnh. Thực hiện Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân tỉnh đã xây dựng Đề án trình Chính phủ cho phép tỉnh Thanh Hoá thành lập một khu kinh tế. Ngày 15/5/2006 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 102/2006/QĐ-TTg về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của KKT Nghi Sơn.

Để tập trung quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 965/QĐ-TTg ngày 17/7/2006 về việc thành lập Ban Quản lý KKT Nghi Sơn. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý KKT Nghi Sơn được quy định tại Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 23/8/2006 (được bổ sung, sửa đổi bằng Quyết định số 348/2009/QĐ-UBND ngày 19/02/2009 của UBND tỉnh Thanh Hoá).

Từ năm 2006 đến nay, đặc biệt là 3 năm gần đây, KKT Nghi Sơn và các KCN đã vươn lên mạnh mẽ, ngày càng khẳng định vai trò vị trí quan trọng trong

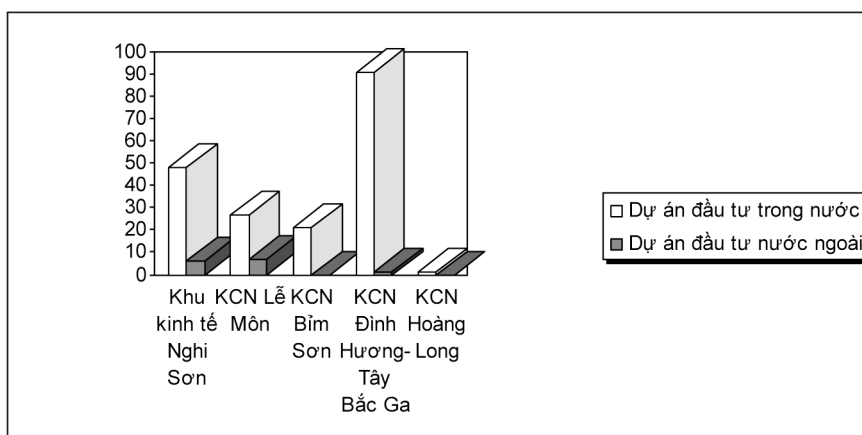
phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Thanh Hoá. Đến nay, tỉnh Thanh Hoá có 1 KKT và 4 KCN tập trung; với tổng diện tích là 19.377,56 ha, trong đó: KKT Nghi Sơn có diện tích là 18.611,8 ha, bao gồm địa giới hành chính 12 xã thuộc huyện Tĩnh Gia; KCN Lễ Môn có diện tích 87,61ha và KCN Đình Hương - Tây Bắc Ga có diện tích 112,15 ha tại Thành phố Thanh Hoá; KCN Bim Sơn là 566,0 ha. Hiện nay trong KKT Nghi Sơn và các KCN đang có khoảng hơn 200 doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực như: sản xuất xi măng, lắp ráp ô tô, may mặc; da giày; sản xuất thức ăn gia súc; chế biến nông, lâm, thủy sản; sản xuất vật liệu xây dựng; dịch vụ... và có khoảng gần 50.000 lao động đang làm việc ổn định tại các doanh nghiệp trên.

## **2. Thực trạng thu hút vốn đầu tư vào KKT và các KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

### **2.1. Những thành tựu chủ yếu**

Với sự nỗ lực cố gắng trong công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư, trong những năm qua Ban quản lý KKT Nghi Sơn đã tổ chức nhiều hình thức vận động thu hút đầu tư như việc biên soạn các tài liệu, đĩa CD, in sách giới thiệu về KKT thành hai thứ tiếng “*Tiếng Việt và tiếng Anh*”, giới thiệu quảng bá trên Website và Hội nghị APEC..., tham gia các đoàn của Chính phủ và Tỉnh để thực hiện công tác vận động xúc tiến

**Biểu đồ 1: Số lượng dự án đầu tư vào KKT Nghi Sơn và các KCN**



đầu tư. Ban đã đón tiếp nhiều nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đến nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư vào một số lĩnh vực như: dầu khí, luyện cán thép, nhiệt điện, xây dựng cảng biển, may mặc, chế biến thủy hải sản, đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị, hạ tầng các KCN,... Đặc biệt, có các dự án trọng điểm như: Khu liên hợp Lọc hoá dầu Nghi Sơn, Trung tâm Nhiệt điện Nghi Sơn, KCN luyện kim, Công nghiệp sản xuất xi măng, Cảng biển... Tính đến ngày 16/03/2012 đã có 202 dự án đầu tư vào KKT Nghi Sơn và các KCN, bao gồm 188 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư là 89.616,03 tỷ đồng và 14 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư là 6.934,25 triệu USD.

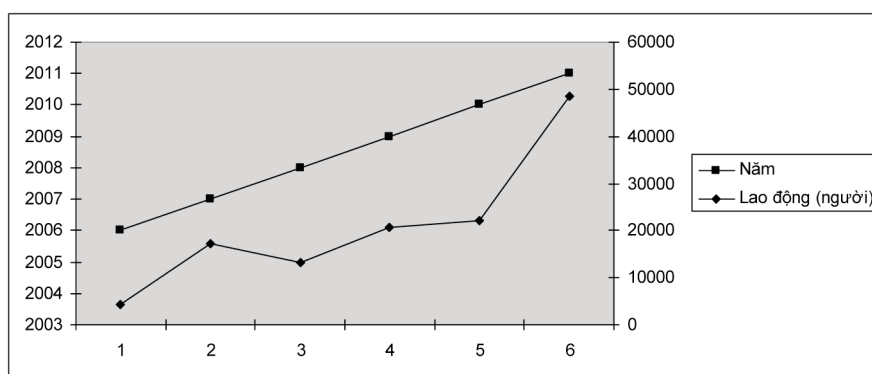
trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh: giá trị sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp trong KKT và các KCN chiếm tỷ lệ 47% giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh; kim ngạch xuất khẩu chiếm 60% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh; tỷ lệ đóng góp ngân sách ngày càng tăng.

Hiện nay, có gần 50.000 lao động làm việc trong KKT Nghi Sơn và các KCN. Trong đó có khoảng 30.000 lao động làm việc tại các khu công nghiệp. Lực lượng lao động chủ yếu trong độ tuổi từ 18- 45 tuổi chiếm khoảng 85%, đáp ứng nhu cầu sản xuất ổn định của các doanh nghiệp. Thu nhập bình quân của người lao động trong KKT và các KCN đạt khoảng 2,3 triệu đồng/ người/tháng.

KKT Nghi Sơn và các KCN đã đóng góp quan

## 2.2. Những hạn chế và nguyên nhân

**Biểu đồ 2: Số lượng lao động làm việc trong KKT Nghi Sơn và các KCN**



**Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong KKT Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa từ năm 2006-2011**

Năm	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Giá trị sản xuất (tỷ đồng)	2,157.20	32,304.10	17,863.20	3,035.50	1,845.80	7,042.50
Doanh Thu (tỷ đồng)	3,114.80	9,415.60	5,904.50	7,716.70	8,268.80	11,092.10
Giá trị xuất khẩu (Triệu USD)	95.7	108.2	112	116	112.8	126.9
Nộp thuế (triệu đồng)	217,830.20	309,283.80	373,846.00	379,230.60	339,697.60	379,558.90

Nguồn: Phòng quản lý DN & LĐ, Ban quản lý KKT Nghi Sơn

*Một là,* Xuất phát điểm của KKT Nghi Sơn thấp; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội KKT và KCN còn thiếu; xa các trung tâm kinh tế lớn của đất nước và không nằm trong vùng kinh tế trọng điểm của quốc gia nên sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư chưa cao.

*Hai là,* Công tác quy hoạch tuy đã được quan tâm triển khai, nhưng chất lượng một số đề án quy hoạch chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa bám sát được thực tế. Công tác quản lý quy hoạch còn nhiều hạn chế, việc xây dựng coi nói trái phép, vi phạm quy hoạch xây dựng chưa được ngăn chặn kịp thời, tiến độ một số đề án quy hoạch còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

*Ba là,* Nhu cầu vốn để đầu tư các dự án hạ tầng là rất lớn, trong khi đó nguồn vốn ngân sách đầu tư hàng năm cho KKT và các KCN chỉ đáp ứng được khoảng 1/3 nhu cầu, tuy đã đề ra nhiều giải pháp để kêu gọi, huy động các nguồn vốn để đầu tư (ODA; BOT;...). Nhưng trong thực tế nguồn vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại KKT Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh vẫn từ nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ trung ương và cân đối ngân sách của địa phương.

*Bốn là,* Chất lượng hồ sơ còn sai sót, trong quá trình thực hiện các dự án tại hiện trường còn có phát sinh, điều chỉnh, công tác kiểm tra, thanh tra chất lượng tiến độ các dự án tại hiện trường được quan tâm nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Tiến độ thực hiện tại một số dự án còn kéo dài chậm đưa vào khai thác, sử dụng, nên chưa phát huy tốt hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

*Năm là,* Thu hút các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ sạch, dự án có giá trị gia tăng lớn đầu tư vào KKT và các KCN chưa nhiều; Một số dự án đã cấp phép đầu tư nhưng triển khai chậm. Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư của nhà đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ đề ra.

*Sáu là,* Việc kiểm kê, bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư trong KKT và các KCN còn gặp nhiều khó khăn và hết sức phức tạp.

*Bảy là,* Một số nhiệm vụ của Chương trình đề ra, chưa triển khai thực hiện như phát hành trái phiếu địa phương để huy động vốn đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu.

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan do thời gian qua tình hình thị trường không ổn định, giá vật tư, nguyên, nhiên vật liệu tăng cao, chế độ chính sách của Nhà nước thường xuyên thay đổi; Thời tiết một số năm không thuận lợi cho một số dự án khối lượng lớn yêu cầu tiến độ nhanh,... việc

quản lý đất đai trước đây chưa chặt chẽ dẫn đến xác định nguồn gốc đất gặp khó khăn, ảnh hưởng đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Bên cạnh những nguyên nhân khách quan như đã nêu ở trên, hạn chế trong việc thu hút vốn đầu tư vào các KKT và KCN ở Thanh Hóa thời gian qua còn do một số nguyên nhân chủ quan sau đây:

- Ban quản lý KKT Nghi Sơn là một đơn vị mới thành lập, lực lượng cán bộ phần đông là các cán bộ trẻ kinh nghiệm công tác trên một số lĩnh vực còn hạn chế nên công tác quản lý, kiểm tra, giám sát tại hiện trường và công tác thẩm định hồ sơ còn sai sót.

- Vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng chủ yếu dựa vào nguồn vốn ngân sách Nhà nước; Việc chủ động huy động các nguồn vốn hợp pháp khác, vận dụng linh hoạt các hình thức đầu tư để huy động vốn từ các thành phần kinh tế cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng còn hạn chế. Do đó kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển.

Công tác lựa chọn các Nhà thầu tư vấn thiết kế lập quy hoạch, Tư vấn lập hồ sơ các dự án tại một số dự án chưa thực sự lựa chọn được những Nhà thầu có năng lực, chuyên môn cao, công tác giám sát khảo sát còn chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác giải phóng mặt bằng tại các dự án gặp nhiều khó khăn do nguồn gốc đất đai, chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng thường xuyên thay đổi, giá đất, giá vật tư vật liệu tăng nhanh cùng với điều kiện thời tiết không thực sự thuận lợi, nên nhiều dự án phải kéo dài tiến độ, điều chỉnh tổng mức đầu tư. Bên cạnh đó, do cuộc khủng hoảng kinh tế năm 2008 đã làm ảnh hưởng rất lớn đến các doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản.

Các công trình hạ tầng trong KKT và các KCN có quy mô lớn, được thiết kế theo tiêu chuẩn cao nên tổng mức đầu tư thường rất lớn, hầu hết các công trình này không có lợi thế khai thác kinh doanh, nên khả năng kêu gọi Nhà đầu tư bỏ vốn đầu tư, khai thác kinh doanh là rất khó khăn. Bên cạnh đó, việc đấu thầu với các bộ ngành trung ương, các tổ chức tín dụng để tìm các nguồn vốn vay ODA thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật trong KKT và các KCN giai đoạn vừa qua chưa được quan tâm.

- Lựa chọn một số nhà đầu tư, nhà thầu, tư vấn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chất lượng tư vấn trong lập quy hoạch chi tiết, lập dự án một số công trình còn thấp, phải điều chỉnh, bổ sung, năng lực một số nhà thầu hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ thi

công các công trình.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, nhất là về lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng chưa thường xuyên, liên tục, hiệu quả còn thấp; Ý thức, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức và nhân dân đối với sự phát triển KKT và KCN chưa cao.

- Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm kê, bồi thường, giải phóng mặt bằng, quản lý quy hoạch của một số cấp uỷ, chính quyền cơ sở còn yếu, chưa nắm chắc diễn biến tình hình để xử lý hoặc đề xuất cấp trên giải quyết kịp thời; Những trường hợp vi phạm, cố tình không chấp hành pháp luật chưa được xử lý cương quyết, nghiêm minh.

### **3. Một số giải pháp thu hút vốn đầu tư vào KKT Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

*Thứ nhất*, tiếp tục rà soát hoàn chỉnh quy hoạch chi tiết các KCN đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập theo hướng gắn quy hoạch phát triển các KCN với quy hoạch phát triển khu đô thị, gắn quy hoạch chi tiết từng KCN với quy hoạch nhà ở, công trình phục vụ đời sống người lao động làm việc trong các KCN; gắn với phát triển nguồn nhân lực, xây dựng một số KCN chuyên ngành.

*Thứ hai*, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư. Cần phải đơn giản hoá các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, giảm thiểu phiền hà và tiết kiệm chi phí cho các nhà đầu tư. Hoàn thiện hệ thống thể chế hành chính, ứng dụng công nghệ hiện đại để thực hiện tốt cơ chế một cửa liên thông. Nghiên cứu ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ phù hợp và thiết thực, có hiệu quả tích cực trong thu hút đầu tư đặc biệt là đối với các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật KCN, KKT.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Chương trình phát triển KKT Nghi Sơn và các KCN giai đoạn 2010-2015, định hướng đến 2020, tháng 01/2011.
2. Sở Tài chính, *Báo cáo tổng kết 20 năm xây dựng và phát triển KCN, KKT tỉnh Thanh Hóa, tháng 11/2010.*
3. Ban quản lý KKT Nghi Sơn, *Báo cáo tình hình xây dựng và phát triển KKT Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, tháng 6/2012.*
4. Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp và thương mại tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020.
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, *Báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch KCN trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa, tháng 06/2012.*
6. Quyết định số 114/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020.

*Thứ ba*, phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng trong và ngoài KCN. Thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng KCN theo hướng cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào KCN đi trước một bước để tạo điều kiện thu hút nhà đầu tư; ưu tiên xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại các KCN đã được thành lập; xây dựng các KCN trở thành các trung tâm thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học. Trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng để thu hút đầu tư, Nhà nước và Thanh Hóa nên tập trung ưu tiên hàng đầu cho việc phát triển hạ tầng giao thông. Cần sớm hoàn thành việc nâng cấp quốc lộ 1A đoạn chạy qua tỉnh Thanh Hóa, triển khai xây dựng đoạn đường cao tốc Ninh Bình-Thanh Hóa và Thanh Hóa- Vinh, nâng cấp các tuyến được kết nối quốc lộ 1A với đường Hồ Chí Minh và quốc lộ 10, đẩy nhanh tốc độ xây dựng cảng biển nước sâu Nghi Sơn.

*Thứ tư*, đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư vào các KCN, trọng tâm là thu hút các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN, các dự án có quy mô lớn và tính chủ lực của từng ngành sản xuất công nghiệp; sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư phù hợp với các quy định của Chính phủ và đặc biệt là phù hợp với các cam kết hội nhập quốc tế.

*Thứ năm*, tổ chức tốt các hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ nhà đầu tư theo cơ chế một cửa tại chỗ, giảm thời gian thấp nhất về các thủ tục đầu tư, tiếp cận đất đai, xây dựng cơ bản. Đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của các dự án về cả số lượng và chất lượng.

*Thứ sáu*, tăng cường hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động của các doanh nghiệp KCN, trọng tâm là quản lý môi trường, lao động, an ninh trật tự... theo hướng thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững. □